

Số: 85/QĐ-UBND

P. Trung Vương, ngày 03 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2022
phường Trung Vương

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRUNG VƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số: 02 /NQ-HĐND ngày 28/7/2023, của Hội đồng nhân dân phường Trung Vương, về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2022, phường Trung Vương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của phường Trung Vương

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND, công chức Tài chính - Kế toán và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Phòng TC KH TP;
- Đảng ủy Phường;
- HĐND phường;
- Các tổ chức đoàn thể
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Thế Sơn

Cục Tin học và Thống kê Tài chính-Bộ Tài chính
UBND PHƯƠNG TRUNG VƯƠNG

BẢNG CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

Quyết toán đã được hội đồng nhân dân phê duyệt

Nội dung thu	Quyết toán	Nội dung chi	Quyết toán
Tổng số thu	6.138.842.910	Tổng chi	5.763.192.176
I. Các khoản thu xã thường 100%	599.158.593	I. Chi đầu tư phát triển	0
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.316.873.846	II. Chi thường xuyên	5.110.429.171
III. Thu kết dư ngân sách năm trước	120.265.577 (Nếu có)	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau	652.763.005
IV. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.624.306.500	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.068.464.000		
- Bổ sung có mục tiêu	555.842.500		
V. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang ngân sách xã (nếu có)	478.238.394		
Kết dư ngân sách	375.650.734		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

Người lập biểu
(Ký, họ và tên)



Mai Thị Hào

Ngày 03 tháng 8 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Đặng Thế Sơn

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)
Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	11.895.810.471	5.355.810.471	17.298.883.381	6.138.842.910	145,42	114,62
I. Các khoản thu 100%	644.527.593	644.527.593	586.066.593	599.158.593	213,12	217,88
- Phí, lệ phí.	220.000.000	220.000.000	102.794.000	115.886.000	46,72	52,68
- Phí sử dụng lòng lề đường	424.527.593	424.527.593	424.527.593	424.527.593		
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	55.000.000	55.000.000	58.745.000	58.745.000	106,81	106,81
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	7.398.000.000	858.000.000	5.749.521.042	1.316.873.846	77,72	153,48
I. Các khoản thu phân chia	1.160.000.000	395.000.000	1.311.190.043	873.040.422	113,03	221,02
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	480.000.000	48.000.000	591.830.082	59.183.224	123,3	123,3
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	310.000.000	310.000.000	265.983.333	265.983.333	85,8	85,8
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	370.000.000	37.000.000	453.376.628	547.873.865	122,53	1.481
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6.238.000.000	463.000.000	4.438.330.999	443.833.424	71,15	95,86
- Thuế giá trị gia tăng	3.130.000.000	313.000.000	2.921.808.743	292.481.198	93,44	93,44
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	8.000.000					
- Thu nhập từ HĐ thuê TS						
- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ	1.600.000.000					
- Thuế thu nhập cá nhân đất	1.500.000.000	150.000.000	1.513.522.256	151.352.226	100,9	100,9
- Thu tiền chậm nộp thuế						
- Thu tiền thuế đất						
III. Thu chuyển nguồn	478.238.394	478.238.394	478.238.394	478.238.394	100	100
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	120.265.577	120.265.577	120.265.577	120.265.577	100	100

V. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.624.306.500	3.624.306.500	3.624.306.500	3.624.306.500	100	100
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.068.464.000	3.068.464.000	3.068.464.000	3.068.464.000	100	100
- Bổ sung có mục tiêu	555.842.500	555.842.500	555.842.500	555.842.500	100	100

Ngày 03 tháng 8 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã



Mai Thị Hào

TM.UBND xã, phường

Chủ tịch

(Ký, họ tên, đóng dấu)




Đặng Thế Sơn

TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐT PT	TX	Tổng số	ĐT PT	TX	Tổng số	ĐT PT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi	4.903.991.000		4.903.991.000	5.763.192.176		5.763.192.176	117,52		117,52
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	844.857.000		844.857.000	870.105.729		870.105.729	102,99		102,99
- Chi dân quân tự vệ	432.945.000		432.945.000	458.438.249		458.438.249	105,89		105,89
- Chi trật tự an toàn xã hội	411.912.000		411.912.000	411.667.480		411.667.480	99,94		99,94
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	85.000.000		85.000.000	78.260.000		78.260.000	92,07		92,07
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	30.360.000		30.360.000	121,44		121,44
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế									
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.847.770.000		3.847.770.000	4.080.855.442		4.080.855.442	106,06		106,06
10.1. Quản lý Nhà nước	1.994.718.000		1.994.718.000	2.354.297.814		2.354.297.814	118,03		118,03
10.2. Hội đồng nhân dân	481.802.000		481.802.000	344.300.313		344.300.313	71,46		71,46
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	639.226.000		639.226.000	603.113.035		603.113.035	94,35		94,35
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	308.040.000		308.040.000	338.373.903		338.373.903	109,85		109,85
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	96.000.000		96.000.000	80.621.702		80.621.702	83,98		83,98
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	110.500.000		110.500.000	116.453.068		116.453.068	105,39		105,39
10.7. Hội Cựu chiến binh	82.000.000		82.000.000	101.535.530		101.535.530	123,82		123,82
10.8. Hội Nông dân	60.300.000		60.300.000	68.621.127		68.621.127	113,8		113,8

10.9. Hội Chữ Thập đỏ	21.500.000	21.500.000	19.898.950	19.898.950	92,55	92,55
10.10. Hội Người cao tuổi	21.500.000	21.500.000	21.456.000	21.456.000	99,8	99,8
10.11. Hội đặc thù	32.184.000	32.184.000	32.184.000	32.184.000	100	100
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)						
11. Chi cho công tác xã hội	101.364.000	101.364.000	50.848.000	50.848.000	50,16	50,16
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác						
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa						
- Trợ cấp xã hội						
- Khác	101.364.000	101.364.000	50.848.000	50.848.000	50,16	50,16
12. Chi khác						
13. Dự phòng						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau			652.763.005	652.763.005		

Ngày 03 tháng 8 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã



Mai Thị Hào

TM.UBND xã, phường

Chủ tịch

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Đặng Thế Sơn



Biểu số 120/CK TC-NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC
ngày 30/12/ 2016 của Bộ Tài chính)

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
A	1	2	3	4	5	6
TỔNG SỐ	197,433,957	192,683,907	4,750,050	197,433,957	192,683,907	4,750,050
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	197,433,957	192,683,907	4,750,050	197,433,957	192,683,907	4,750,050
+ Quỹ người cao tuổi	33,470,348	33,423,473	46,875	33,470,348	33,423,473	46,875
+ Quỹ Da cam	16,560,000	16,550,000	10,000	16,560,000	16,550,000	10,000
+ Quỹ Bảo trợ trẻ em	38,230,000	38,223,413	6,587	38,230,000	38,223,413	6,587
+ Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	32,930,000	32,928,348	1,652	32,930,000	32,928,348	1,652
+ Quỹ Nhân đạo	24,696,261	20,880,000	3,816,261	24,696,261	20,880,000	3,816,261
+ Quỹ Khuyến học	33,447,348	32,578,673	868,675	33,447,348	32,578,673	868,675
+ Quỹ Vì người nghèo	18,100,000	18,100,000	0	18,100,000	18,100,000	0

Trung Vương, ngày 03 tháng 8 năm 2023

CÔNG KHAI THUYẾT MINH
Công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 của HĐND phường Trung Vương về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2022, phường Trung Vương.

UBND phường thực hiện công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022 như sau:

I. Đánh giá thu - chi ngân sách năm 2022

1. Thu ngân sách Nhà nước :

Năm 2022 thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt: 17.298.883.381/11.895.810.471 đồng. Trong đó:

- Thu ngân sách về các chi tiêu thuế, phí, lệ phí đạt: 13.076.072.910/7.673.000.000 đồng, bằng 170,42% kế hoạch thành phố giao, bằng 162,29% KH phường phân đấu. Bao gồm:

+ Thuế thu nhập cá nhân đạt: 3.195.158.565 đồng, bằng 103,07% kế hoạch thành phố giao.

+ Thuế phi nông nghiệp đạt: 591.830.082 đồng bằng 123,3% kế hoạch thành phố giao.

+ Thu lệ phí trước bạ đạt: 5.478.738.628 đồng, bằng 1.480,74% KH thành phố giao.

+ Phí, lệ phí đạt: 540.413.593 đồng, bằng 245,64% kế hoạch thành phố giao.



- Thu kết dư ngân sách năm 2022 là: 120.265.577 đồng.
- Thu bổ sung ngân sách cấp trên là: 3.624.306.500 đồng, bao gồm:
 - + Thu bổ sung cân đối ngân sách là: 3.068.464.000 đồng.
 - + Thu bổ sung có mục tiêu là: 555.842.500 đồng.
- Thu chuyển nguồn ngân sách là: 478.238.394 đồng.

2. Thu ngân sách phường:

Thu ngân sách phường năm 2022 đạt: 6.138.842.910/5.355.810.471 đồng. Trong đó:

- Thu các loại thuế, phí, lệ phí theo tỷ lệ điều tiết trên địa bàn đạt: 1.916.032.439/1.133.000.000 đồng, bằng 169,11% kế hoạch giao đầu năm.
- Thu kết dư ngân sách năm 2022 là: 120.265.577 đồng.
- Thu bổ sung ngân sách cấp trên là: 3.624.306.500 đồng, bao gồm:
 - + Thu bổ sung cân đối ngân sách là: 3.068.464.000 đồng.
 - + Thu bổ sung có mục tiêu là: 555.842.500 đồng.
- Thu chuyển nguồn ngân sách là: 478.238.394 đồng.

3. Chi ngân sách phường:

Dự toán ngân sách thành phố giao đầu năm là: 4.711.579.000 đồng. Dự toán sau bổ sung, điều chỉnh trong năm là: 5.900.069.505 đồng. Kết quả thực hiện đạt: 5.763.192.176 đồng, bằng 98% so với kế hoạch sau bổ sung điều chỉnh. Trong đó:

- Chi thường xuyên là: 5.110.429.171/5.247.306.500 đồng, bằng 98% kế hoạch sau bổ sung điều chỉnh.
- Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau là: 652.763.005 đồng

4. Chênh lệch thu chi ngân sách:

- Tổng thu ngân sách địa phương: 6.138.842.910 đồng
- Tổng chi ngân sách địa phương: 5.763.192.176 đồng
- Chênh lệch thu chi (Kết dư ngân sách): 375.650.734 đồng

II. Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp:

1. Khó khăn, vướng mắc:

- Bên cạnh những khoản thu đạt cao, song vẫn còn một số sắc thuế đạt thấp như: Thuế giá trị gia tăng đạt: 93,5% so với kế hoạch; Phí môn bài đạt: 85,8% so với kế hoạch...

- Chi ngân sách cũng gặp một số khó khăn nhất định. Cụ thể, mục chi khác phục vụ cho hoạt động của Đảng ủy phường trong năm 2022 UBND thành phố chỉ cấp cho hoạt động chi khác của Đảng, số tiền là: 20.000.000 đồng, chưa đáp ứng nhiệm vụ chi của hoạt động chi khác của Đảng ủy phường, do đó UBND phường phải cân đối tiết kiệm từ các nguồn chi khác để bổ sung chi khác cho hoạt động của Đảng ủy phường với số tiền là: 60.000.000 đồng nên gặp rất nhiều khó khăn trong đảm bảo cân đối ngân sách phường làm ảnh hưởng đến một số hoạt động của UBND phường.

2. Nguyên nhân:

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 dẫn đến hoạt động kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn.

- Thị trường bất động sản 6 tháng cuối năm ngưng trệ do tính chu kỳ kinh tế và chính sách kiểm soát chặt chẽ nguồn vốn khiến các tổ chức, cá nhân gặp một số khó khăn nhất định trong hoạt động sản xuất, kinh doanh làm ảnh hưởng đến một số chỉ tiêu thu ngân sách.

- Một số khoản thu chưa được tận dụng khai thác triệt để (*thu phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng, trật tự mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường...*).

3. Giải pháp thực hiện:

3.1. Về thu ngân sách:

- Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn, bao gồm (*các loại thuế, phí và thu khác ngân sách*) đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN; Luật thuế và các văn bản quy định hiện hành.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành của phường để thu thuế XDTN, thuế vận tải tư nhân. Bám sát Văn số 1164/UBND-CCT ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về việc tiếp tục tăng cường quản lý thu thuế đối với cá nhân, nhóm cá nhân trong hoạt động xây dựng cơ bản trên địa bàn để triển khai thực hiện.

- Rà soát các hộ kinh doanh vận tải, thương mại điện tử, hộ kinh doanh mới phát sinh để kịp thời đưa vào quản lý.

- Rà soát, giám sát việc kê khai thuế hàng quý của các hộ nộp thuế theo phương pháp kê khai, đảm bảo kê khai đúng với thực tế phát sinh, tăng thu NS.

- Tích cực đôn đốc thu nợ để bù đắp nguồn hụt NSNN (GTGT+TNCN) phần đầu thu ở mức cao nhất có thể.

- Thường xuyên nắm bắt tuyên truyền và phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, tổ dân phố tuyên truyền các chính sách pháp luật về thuế đến nhân dân và các cá nhân kinh doanh hiệu và chấp hành pháp luật thuế.

- Đối với công tác thu phí, lệ phí và thu khác, cần tập trung làm tốt công tác cải cách hành chính tại bộ phận một cửa tạo thuận lợi cho nhân dân đến giao dịch, nhằm tăng thu lệ phí chứng thực; tăng cường công tác quản lý và thu các nguồn thu từ phí sử dụng tạm thời lề đường bến bãi, thu phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng, trật tự mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của Hội đồng tư vấn thuế, đội chống thất thu thuế phường.

3.2. Về chi ngân sách:

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật và của UBND tỉnh về một số biện pháp điều hành quản lý ngân sách và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi ngân sách. Mọi khoản chi thường xuyên của ngân sách tiết kiệm 10% để tạo nguồn làm lương.

- Hạn chế tối đa việc tổ chức các Lễ hội, lễ kỷ niệm, khởi công, lễ khánh thành, các hoạt động tham quan học tập kinh nghiệm; tiết kiệm tối đa việc sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, các khoản chi khác, bao gồm (hoạt động chi khác của Đảng ủy - HĐND - UBND)...; cắt giảm tối đa các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo theo chỉ đạo của cấp trên.

KẾ TOÁN



Mai Thị Hào

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Sơn

NGUYỄN VĂN THỊ

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022

Hôm nay, vào hồi 8h30' ngày 03 tháng 8 năm 2023

Tại Hội trường trụ sở UBND phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên.

UBND phường Trung Vương tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

I. Thành phần lập biên bản gồm:

1. Đ/c Đặng Thế Sơn - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
2. Đ/c Nguyễn Thị Thúy - Chức vụ: Công chức văn hóa xã hội.
3. Đ/c Nguyễn Thị Lan Hương - Chức vụ: Công chức VP - TK, Thư ký
4. Đ/c Mai Thị Hào - Chức vụ: Công chức Tài chính kế toán

II. Nội dung:

Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND phường Trung Vương thực hiện công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022.

Thời gian niêm yết công khai bắt đầu từ 9h ngày 03/08/2023.

- Trong quá trình công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 tại bảng tin (sảnh trụ sở làm việc), UBND phường sẽ tiếp nhận những nội dung phản ánh, kiến nghị về số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của các ban ngành đoàn thể, các tổ dân phố.

Biên bản lập xong hồi 8h45' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Thư ký



Nguyễn Thị Lan Hương

Công chức kế toán



Mai Thị Hào

ĐẠI DIỆN UBND PHƯỜNG



Công chức văn hóa xã hội



Nguyễn Thị Thúy